TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08-01-2021
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Bùi Hữu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 426/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Mộng C, sinh năm 1988 (Có mặt).
Cư trú tại: Ấp CB, xã HTK, huyện TB, tỉnh CM
- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn S, sinh năm 1989 (Vắng mặt).
Cư trú tại: Ấp HTX, xã TH, huyện CN, tỉnh CM

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 18 – 9– 2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Mộng C trình bày:*

Về hôn nhân*:* Chị và anh Huỳnh Văn S kết hôn vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HTK, huyện TB, tỉnh CM. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, anh S không chăm lo cho gia đình. Gia đình hai bên có hàn gắn nhưng chị và anh S

không thể đoàn tụ được với nhau, chị và anh S đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn S.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh S có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Th, sinh ngày 07/09/2013, hiện con đang sống với anh S từ năm 2018 cho đến nay. Sau khi ly hôn chị yêu cầu giao con cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Huỳnh Văn S, Tòa án đã tống đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập anh S để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh S đều vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Mộng C được ly hôn với anh Huỳnh Văn S; Giao con tên Huỳnh Ngọc Th, sinh ngày 07/09/2013 cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng không đặt ra; Án phí chị C phải chịu theo quy định.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Nguyễn Mộng C và anh Huỳnh Văn S là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh S có địa chỉ tại Ấp HTX, xã TH, huyện CN, tỉnh CM. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án đã triệu tập anh S hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh S vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với anh S theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị C và anh S kết hôn vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 204/2013 ngày 23/8/2013. Do đó, hôn nhân của chị C và anh S là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị C và anh S thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, gia đình hai bên đã có hàn gắn nhưng chị C và anh S không thể đoàn tụ, chị C và anh S đã sống ly thân với nhau từ năm 2018 cho đến nay. Anh S không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị C, cho thấy anh S không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn giữa chị C và anh S đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị C đối với anh S là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Tính đến ngày xét xử sơ thẩm cháu Huỳnh Ngọc Th đã trên 07 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình "*Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặc của con; nếu con từ đủ 07 tuôi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*". Tại Bảng tự khai cháu Huỳnh Ngọc Th có nguyện vọng được sống với cha là anh Huỳnh Văn S. Đối với anh S không có ý kiến gì về con chung. Xét thấy từ khi ly thân cho đến ngày xét xử cháu Huỳnh Ngọc Th do anh S trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống và tinh thần, cháu Thư có nguyện vọng được sống với anh S. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của chị C giao con chung Huỳnh Ngọc Th cho anh S tiếp tục nuôi là phù hợp. Do đó, giao con chung Huỳnh Ngọc Th cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng. Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh S vắng mặt tại phiên tòa, anh S không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này anh S có yêu cầu thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị C xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị C phải chịu theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Mộng C được ly hôn với anh Huỳnh Văn S.

Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Ngọc Th, sinh ngày 07/9/2013 cho anh Huỳnh Văn S tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Mộng C chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Mộng C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005735 ngày 02/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị C nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Huỳnh Văn S không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự Sang thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Mộng C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- UBND xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ